

HĐTL VN30 – GIẢNG CO TRÊN VÙNG ĐỈNH

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 14/03/2018



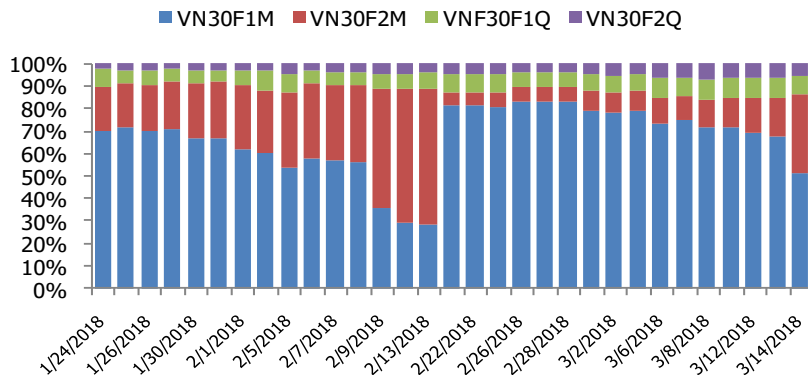
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1803	15/03/2018	1	1113.9	1.25
VN30F1804	19/04/2018	36	1124	-3.62
VN30F1806	21/06/2018	99	1136.7	-6.85
VN30F1809	20/09/2018	190	1157.5	-13.82

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Các chỉ số chứng khoán Việt Nam duy trì đà tăng điểm bất chấp các ảnh hưởng tiêu cực từ thị trường chứng khoán toàn cầu. VN-Index đang tìm vùng đỉnh mới với sự bứt phá từ nhóm tài chính - ngân hàng, dầu khí và hàng tiêu dùng, VN-Index kết phiên giao dịch tại 1.138,09 điểm, tăng 0,42%, HNX-Index có diễn biến tương tự tăng 0,59% lên mức 130,43 điểm. Giá trị khớp lệnh cả hai sàn đạt hơn 8.300 tỷ đồng.
- Phiên tăng điểm hôm nay giúp chỉ số VN30-Index chính thức vượt đỉnh nhưng thị trường cơ sở vẫn cần thời gian để xác nhận sức mạnh của dòng tiền lớn. Việc quan sát động thái dòng tiền nhóm cổ phiếu dẫn dắt vẫn cần được thực hiện trong các phiên tới. Bên cạnh đó, phiên tái cơ cấu danh mục của các quỹ ETFs tới gần sẽ gia tăng sự thận trọng của nhà đầu tư. Do đó, dù VN30-Index vượt đỉnh nhưng cơ hội cho vị thế short cũng không hề nhỏ.
- Diễn biến giảng co duy trì trên thị trường phái sinh khi VN30-Index kiểm định vùng kháng cự 1.115 điểm. Một ngày trước khi hợp đồng kỳ hạn tháng 3 đáo hạn, VN30F1803 có những diễn biến giao dịch trong phiên bám khá sát với thị trường cơ sở. Giá các HĐTL kỳ hạn gần biến động trong một biên độ tương đối hẹp (chỉ khoảng 7 điểm) là nguyên nhân chính dẫn đến tổng thanh khoản trên thị trường HĐTL ngày hôm nay giảm đáng kể so với phiên trước, với 21.698 hợp đồng được khớp lệnh (-31,1%). Trong đó KLGD hợp đồng VN30F1803 giảm mạnh 12.986 hợp đồng xuống mức 15.889 hợp đồng, khi nhà đầu tư chuyển sang giao dịch hợp đồng tháng 4.
- Về mặt kỹ thuật, phiên tăng điểm hôm nay giúp VN30 duy trì trạng thái Tích cực. Trong phiên tới, chỉ số tiếp tục thử thách vùng đỉnh cao hơn. Đường Bollinger Bands đang co thắt mạnh và giá dao động trong biên độ hẹp hàm ý về giai đoạn tích lũy trong xu hướng tăng. Stochastic Oscillator và MACD đều nằm sát đường signal nên hiện tượng rung lắc vẫn còn. Hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn là ngưỡng 1.098-1.106 điểm. Trong khi vùng 1.116-1.120 điểm sẽ là kháng cự mạnh.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Mở vị thế Long nếu VN30 trụ vững trên S1: 1.106 điểm đến S2: 1.098 điểm. Chốt lời quanh vùng kỳ vọng 1.116- 1.120 điểm. Stoploss nếu VN30 thủng 1.099 điểm. Vị thế short quanh vùng dao động 1.120-1.125 điểm. Stoploss nếu VN30 vượt 1.128 điểm.

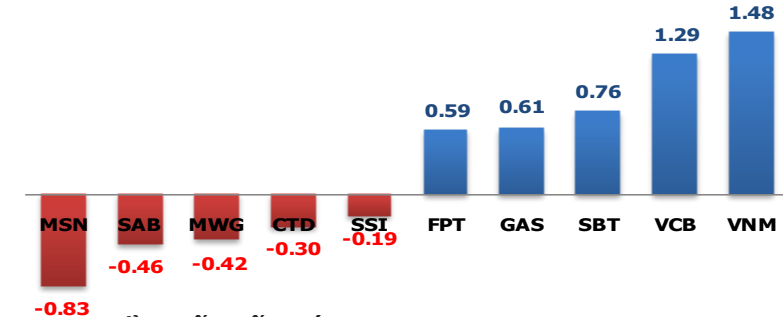
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Mở vị thế Long theo chiến lược break đỉnh nếu VN30 vượt kháng cự 1.120 và chốt lời tại 1.130-1.140. Stoploss nếu VN30 giảm về 1.106 điểm.

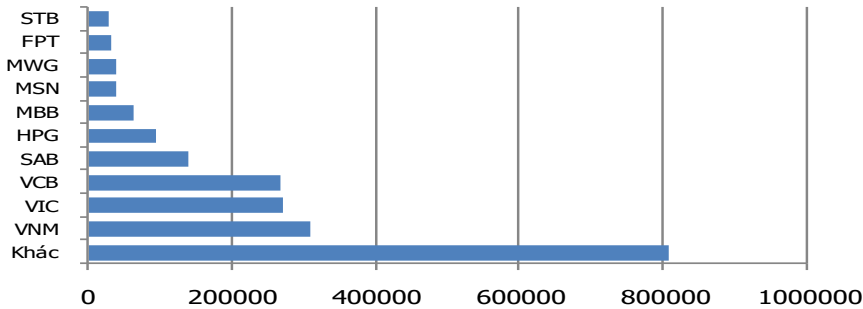
Chiến lược giao dịch trung hạn

Kỳ vọng xu hướng vượt đỉnh có thể diễn ra, với mức kháng cự kỳ vọng VN30 là 1.166 – 1.189 điểm. Hỗ trợ mạnh ngắn hạn 1.080 và 1.091 không bị vi phạm.

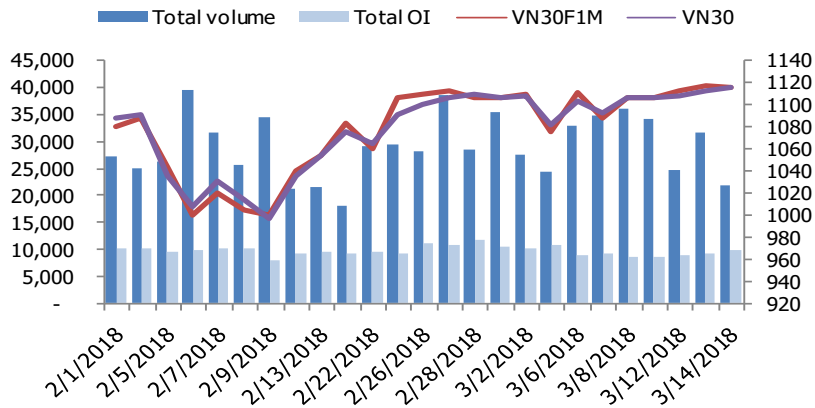
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



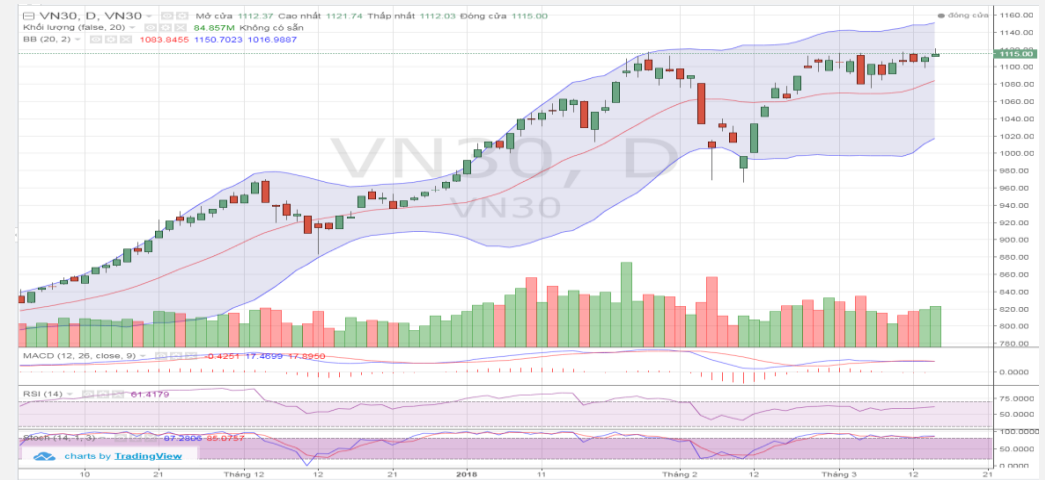
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



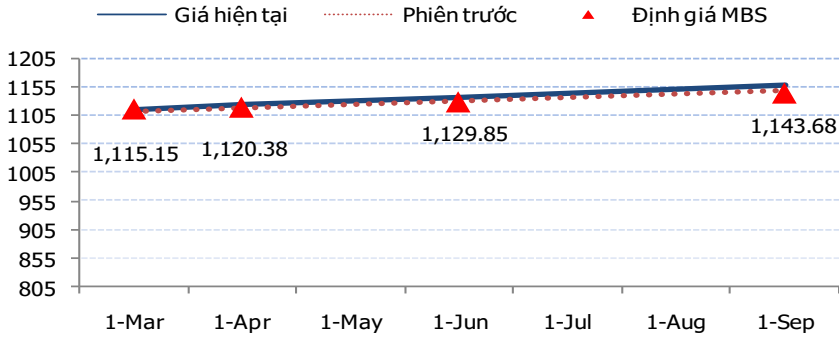
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Bước vào phiên giao dịch, nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn và nhóm ngân hàng, bất động sản giao dịch khởi sắc đẩy VN30 tăng mạnh. Nhóm ngân hàng vẫn là đầu tàu cho xu hướng tăng của thị trường. Thị trường về cuối phiên sáng không còn hưng phấn như lúc khởi đầu, nhiều cổ phiếu bluechip như MSN, MWG, VJC, VRE, SAB, PVD,... đồng loạt giảm giá khiến thu hẹp đà tăng điểm của VN-Index. Về cuối phiên, trong khi CTG và BID điều chỉnh nhẹ thì các cổ phiếu ngân hàng khác như VCB, MBB, SHB, HDB... giữ vững sắc xanh. Tại nhóm chứng khoán, SSI cũng giảm nhẹ nhưng các cổ phiếu khác như MBS, HCM, VND, CTS và SHS đều tăng rất tích cực. Nhóm dầu khí khởi sắc lại tại GAS (tăng 2,8%) và PVD (tăng 1,9%) nhưng riêng PVS vẫn giảm 2,1% về 22.800 đồng.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 3,62 điểm (+0,33%) lên 1.115 điểm. Số mã tăng giá và số mã giảm giá khá cân bằng. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 84,86 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 3.812 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng với giá trị 215,81 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ bán ròng các mã như VNM (-103,51 tỷ), HDB (-99,91 tỷ), DHG (-60,94 tỷ), VJC (-37,28 tỷ), STB (-23,26 tỷ), VND (-17,09 tỷ)... Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như VIC (+110,94 tỷ), VRE (+36,86 tỷ), GAS (+25,51 tỷ), KBC (+11,53 tỷ), BVH (+11,07 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



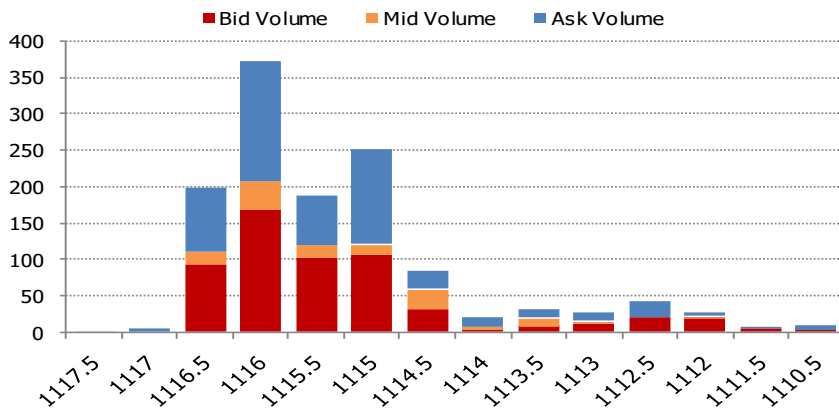
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1803	1113.9	-0.19	15,889	- 44.97	5006	-17.35
VN30F1804	1124	-0.09	5,477	129.16	3390	161.37
VN30F1806	1136.7	0.06	64	- 45.30	830	4.40
VN30F1809	1157.5	0.39	268	179.17	540	-4.76
Tổng			21,698	- 31.07	9,766	12.05

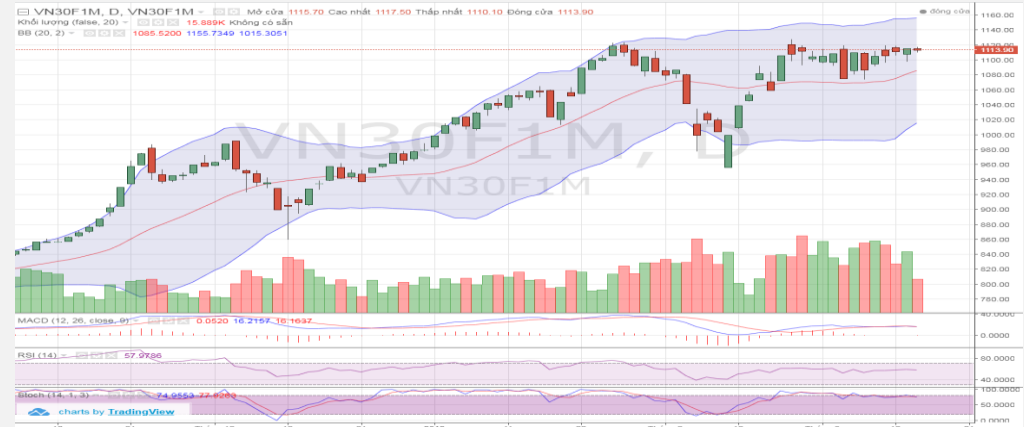
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1803



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Một ngày trước khi hợp đồng kỳ hạn tháng 3 đáo hạn, VN30F1803 có những diễn biến rất sát chỉ số VN30. Đóng cửa hợp đồng này giảm 2,1 điểm (tương đương -0,19%) xuống 1.113,9 điểm, hiện đang thấp hơn chỉ số cơ sở 1,1 điểm. Tương tự như hợp đồng tháng 3, VN30F1804 đóng cửa cũng giảm nhẹ 0,09% xuống 1.124 điểm, basis đạt -9 điểm. Ngược chiều với hai hợp đồng kỳ hạn gần, VN30F1806 và VN30F1809 lần lượt tăng 0,06% và 0,39%, đạt 1.136,7 điểm và 1.157,5 điểm. Mức basis theo đó lần lượt đạt -21,7 điểm và -42,5 điểm.
- Giá các HẾTTL kỳ hạn gần biến động trong một biên độ tương đối hẹp (chỉ khoảng 7 điểm) là nguyên nhân chính dẫn đến tổng thanh khoản trên thị trường HẾTTL ngày hôm nay giảm đáng kể so với phiên trước, với 21.698 hợp đồng được khớp lệnh (-31,1%). Trong đó KLGD hợp đồng VN30F1803 giảm mạnh 12.986 hợp đồng xuống mức 15.889 hợp đồng, khi nhà đầu tư chuyển sang giao dịch hợp đồng tháng 4. KLGD hợp đồng VN30F1804 gấp hơn 2 lần so với phiên trước, đạt 5.477 hợp đồng. KLGD hợp đồng VN30F1806 và VN30F1809 lần lượt đạt 64 hợp đồng (-45,3%) và 268 hợp đồng (+179,2%).
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1803 là 1.115,15 điểm (cao hơn 1,25 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1804 là 1.120,38 điểm (-3,62 điểm), hợp đồng VN30F1806 là 1.129,85 điểm (-6,85 điểm), hợp đồng VN30F1809 là 1.143,68 điểm (-13,82 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	1,138.09	0.42	20.59	15.63
Dow Jones	24,758.12	- 1.00	20.20	1.16
S&P 500	2,749.48	- 0.57	22.33	3.43
Nikkei 225	21,777.29	- 0.87	15.98	- 4.34
Shanghai	3,291.38	- 0.57	16.89	- 0.48
DAX	12,237.74	0.14	14.17	- 5.06
Vàng	1,327.00	0.11	-	1.71
Dầu WTI	61.01	0.07	-	0.91

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai – 12/03/2018			
[US] Cán cân chi tiêu công T.2	49.2 tỷ USD	-222.3 tỷ USD	-215.2 tỷ USD
Thứ Ba – 13/03/2018			
[US] Core CPI T.2	0.3%	0.2%	0.2%
[TQ] Sản xuất Công nghiệp T.2	6.2%	6.2%	7.2%
Thứ Tư – 14/03/2018			
[US] Dự trữ dầu thô tuần	2.4 triệu thùng	2.2 triệu thùng	5 triệu thùng
[EU] Sản xuất Công nghiệp T.1	0.4%	-0.4%	-0.1%
[US] PPI T.2	0.4%	0.1%	0.2%
Thứ Năm – 15/03/2018			
[Thụy Sĩ] Lãi suất Libor	-0.75%	-0.75%	
Thứ Sáu – 16/03/2018			
[EU] CPI T.2	1.2%	1.2%	
[US] Sản xuất Công nghiệp T.2	-0.1%	0.3%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ đi xuống sau khi số liệu về bán lẻ mới nhất được công bố làm thổi bùng lo ngại về tiêu dùng cá nhân đang dần hạ nhiệt và sức khỏe của nền kinh tế có thực sự ổn định hay không. Khối lượng giao dịch cổ phiếu trong rổ S&P500 hôm nay thấp hơn 10% so với trung bình 30 ngày trước đó. Giá dollar vẫn trụ vững quanh mức tham chiếu, thể hiện niềm tin của thị trường về việc Fed sẽ không vội vàng trong lộ trình tăng lãi suất trong khoảng thời gian này. Lợi tức trái phiếu kho bạc tiếp tục giảm 4 điểm trong phiên hôm nay xuống còn 2,81%.
- Cả châu Á và châu Âu đều đỏ lửa do chịu ảnh hưởng xấu từ thị trường Mỹ phiên trước. Đồng euro rút giá 0,3% sau khi Chủ tịch ECB phát biểu sự tăng trưởng bất thường gần đây của đồng tiền này không phải được hỗ trợ bởi sự tăng trưởng kinh tế khu vực mà do các yếu tố bên ngoài, khiến lạm phát đi sai hướng so với kế hoạch của ECB.
- Giá dầu thô tiếp tục lao dốc, hiện đạt 60,53USD/thùng. OPEC thông báo tăng mức tăng trưởng nguồn cung dự đoán cho tháng thứ 4 dư cung liên tiếp này do sản lượng khai thác của Mỹ và các nước dầu mỏ khác đều không có dấu hiệu chậm lại. Kim loại đồng có phiên tăng ấn tượng 0,6% cao nhất trong hơn tuần qua.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VCB tăng giá mạnh và là cổ phiếu có tác động lớn tới trạng thái tăng điểm của VN30 ngày hôm nay. Kết phiên VCB tăng 1.800 đồng/cp lên mức 73.800 đồng/cp. Về mặt kỹ thuật, giá VCB tiệm cận vùng đỉnh gần hạn 73.800 đồng/cp được thiết lập ngày 28/02/2018, các nhóm MA quan trọng vẫn đi lên với độ dốc gia tăng nên giai đoạn tăng trưởng được duy trì. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI, Stochastic đang có xu hướng đi lên cùng cổ đà tăng giá của cổ phiếu. Vùng 74.000-75.000 là kháng cự mạnh, vùng hỗ trợ 68.000-70.000 đồng sẽ là hỗ trợ mạnh nếu xuất hiện những phiên điều chỉnh. Trong các phiên tới VCB có thể kiểm nghiệm các vùng giá cao hơn, áp lực chốt lời có thể gia tăng và là một trong những yếu tố cản trở đà tăng của cổ phiếu này.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/E 2017	P/B
HPG	General Industrials	10.03	61,800	0.49	0.97%	164.31	0.54	11.16	10.59	2.90
VNM	Food Producers	9.44	213,000	1.43	2.29%	240.57	1.48	33.17	28.38	12.87
VIC	Real Estate Investment & Services	11.17	102,500	-0.10	2.34%	211.41	-0.12	57.09	33.96	9.11
VJC	Travel & Leisure	8.31	206,500	0.24	2.71%	215.40	0.22	24.89	21.90	19.53
MSN	Financial Services	7.02	94,000	-1.05	1.49%	29.85	-0.83	49.43	29.21	5.65
MBB	Banks	6.20	34,800	0.29	2.02%	286.06	0.20	17.80	13.02	2.24
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.30	115,000	-0.86	2.35%	28.93	-0.42	16.05	13.23	6.17
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.60	60,800	1.16	2.36%	124.69	0.59	14.82	14.64	3.04
SAB	Beverages	3.68	214,600	-1.11	4.28%	45.76	-0.46	31.22	27.64	9.28
STB	Banks	4.65	16,050	-0.31	2.49%	266.78	-0.16	42.28	132.64	1.27
VCB	Banks	4.73	73,800	2.50	2.34%	297.77	1.29	38.26	27.75	4.91
ROS	Construction & Materials	2.91	138,000	-0.43	4.51%	151.33	-0.14	146.38	NA	12.95
NVL	Real Estate Investment & Services	2.71	78,900	0.13	0.51%	263.51	0.04	23.23	16.29	5.16
SSI	Financial Services	2.27	39,200	-0.76	1.91%	197.36	-0.19	21.09	20.47	2.18
PLX	Oil & Gas Producers	1.68	81,200	-0.37	2.22%	41.91	-0.07	21.82	25.80	4.83
GAS	Oil & Gas Producers	2.02	118,200	2.78	3.40%	95.57	0.61	25.56	24.20	5.70
CTG	Banks	2.36	35,550	-0.42	3.68%	309.51	-0.11	17.63	18.95	2.13
REE	Industrial Engineering	1.35	40,800	2.26	3.53%	95.97	0.33	9.19	8.30	1.57
SBT	Food Producers	1.15	19,300	6.34	4.89%	269.74	0.76	14.76	NA	1.57
GMD	Industrial Transportation	0.91	32,100	1.90	2.39%	45.33	0.19	17.04	9.23	1.51
CII	Construction & Materials	1.09	33,000	-0.45	3.40%	36.81	-0.06	5.41	11.85	1.65
CTD	Construction & Materials	0.93	167,100	-2.79	4.07%	87.25	-0.30	8.20	7.38	1.87
HSG	Industrial Metals & Mining	0.89	23,900	-1.44	3.16%	43.60	-0.15	6.21	5.50	1.63
KDC	Food Producers	0.89	40,300	0.25	1.75%	4.63	0.02	14.72	19.52	1.30
BVH	Nonlife Insurance	1.02	84,200	0.48	2.77%	30.65	0.05	40.08	6.76	4.10
BID	Banks	1.19	39,000	-0.51	2.31%	78.54	-0.07	23.24	21.41	3.05
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.80	98,500	-0.20	1.43%	36.86	-0.02	20.43	19.69	4.56
BMP	Construction & Materials	0.58	78,900	4.37	7.61%	65.16	0.27	14.82	12.98	2.63
DPM	Chemicals	0.65	23,450	3.99	4.67%	31.86	0.28	13.68	9.82	1.12
NT2	Electricity	0.46	30,000	-3.23	4.55%	15.33	-0.17	10.86	8.21	1.73

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Nguyễn Việt Đức	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	duc.nguyenviet@mbs.com.vn
Đỗ Bảo Ngọc	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	ngoc1.dobao@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn